

QUY TRÌNH HÀNG ĐƯA HÀNG VÀO KHO NỘI ĐỊA

Thông tin liên hệ

- Theo địa chỉ: <mailto:khonoidia.kvtc@saigonnewport.com.vn>;
- Thông tin liên hệ chuyên cont về kho: 37423928 - Ex: 2646; 2648
- Liên hệ nhập hàng tại kho: Ms Hòa – 0908 897 786

I- QUY TRÌNH NHẬP HÀNG ĐỐI VỚI CONTAINER RÚT RUỘT TẠI BÃI *Hoàn thành thủ tục hải quan, tờ khai trước khi nhập kho*

1. Khách hàng

- Khách hàng trình lệnh giao hàng nguyên container có dấu rút ruột tại bãi của hãng tàu.
- Sau khi rút hàng xong trường hợp phát hiện container phát sinh hư hỏng trong quá trình rút ruột (Không phải lỗi của Cảng). Kho hàng lập biên bản hư hỏng cùng khách hàng ký xác nhận thực tế.
- Khách hàng nộp phiếu EIR tại hãng tàu và thanh toán chi phí sửa chữa hư hỏng.
- Nộp phiếu EIR cho kho 2 khi có xác nhận của hãng tàu.
- Trường hợp khách hàng không nộp lại phiếu EIR cho kho hàng thì mọi vấn đề phát sinh lưu container, lưu bãi kho hàng không chịu trách nhiệm mọi chi phí.
- *Trường hợp khách hàng thuê cảng vận chuyển trả rỗng tại ngoài cảng phải đóng thêm tiền phí trả rỗng theo quy định.*

2. Tại thương vụ:

- Gửi bảng kê chi tiết hàng hóa nhập kho cho tổ thương vụ (theo mẫu) trước khi yêu cầu kho chuyển hàng về kho chungtukbel@saigonnewport.com.vn); Điện thoại liên hệ : 08.37422234 – 2656
- Thu các phí nhập hàng vào kho, phí chuyển nội bộ, phí trả rỗng ngoài cảng cát lái, xuất trình hóa đơn

3. Tại VP kho 2:

- Đăng ký chuyển cont về kho gồm về số container, tên tàu, chuyển tàu, ngày cập cảng, kho nội địa. Gửi mail đăng ký chuyển rút hàng vào kho nội địa theo địa chỉ: khonoidia.kvtc@saigonnewport.com.vn; Thông tin liên hệ chuyên cont về kho: 08. 37423928 - Ex: 2646; 2648
- Nộp lệnh giao hàng nguyên cont của hãng tàu có dấu rút hàng tại bãi và hạn lệnh hết hạn. Lệnh trả rỗng tại cảng cát lái
- Bảng kê khai hàng hóa trong container (Theo mẫu)
- Khách hàng tiếp nhận phiếu EIR và đi thanh lý hải quan.
- Trường hợp trả rỗng ngoài cảng cát lái liên hệ trực ban sản xuất hoặc phòng điều hành vận tải.

4. Tại VP hải quan :

- Trình phiếu EIR và tờ khai hải quan thanh lý (Trên phiếu EIR có xác nhận của hải quan)

5. Tại kho nội địa: Điện thoại liên hệ Ms Hòa – 0908 897 786

- Nộp phiếu EIR có xác nhận của hải quan.

- Phiếu nhập hàng kho nội địa có dấu đã thu tiền của thương vụ.
- Kho hàng xác nhận tình trạng rỗng lên phiếu EIR cho khách hàng.

6. Khách hàng:

- Sau khi rút hàng xong trường hợp phát hiện container phát sinh hư hỏng trong quá trình rút ruột (Không phải lỗi của Cảng). Kho hàng lập biên bản hư hỏng cùng khách hàng ký xác nhận thực tế.
- Khách hàng nộp phiếu EIR tại hãng tàu và thanh toán chi phí sửa chữa hư hỏng.
- Nộp phiếu EIR cho kho 2 khi có xác nhận của hãng tàu.
- Trường hợp khách hàng không nộp lại phiếu EIR cho kho hàng thì mọi vấn đề phát sinh lưu container, lưu bãi kho hàng không chịu trách nhiệm mọi chi phí.
- *Trường hợp khách hàng trả rỗng tại ngoài cảng phải đóng thêm tiền phí trả rỗng theo quy định.*

7. Điều độ:

- Chuyển container hàng về kho theo quy định trên hệ thống (Kiểm tra tình trạng ngâm container trước khi hạ bãi)
- Chuyển container rỗng ngay thời điểm rút hàng xong và kết hợp kho hàng kiểm tra tình trạng rỗng trước khi xác nhận phiếu EIR.
- Trường hợp trả rỗng ngoài cảng cát lái điều độ phối hợp với TBSX cùng thực hiện.

Lưu ý:

- *Khách hàng chịu mọi chi phí phát sinh khi không thực hiện đúng quy trình.*

II- QUY TRÌNH NHẬP HÀNG ĐỐI VỚI CONTAINER GIAO THĂNG *Hoàn thành thủ tục hải quan, tờ khai trước khi nhập kho*

1. Khách hàng

- Khách hàng trình lệnh giao hàng nguyên container có dấu rút ruột tại bãi của hãng tàu.
- Sau khi rút hàng xong trường hợp phát hiện container phát sinh hư hỏng trong quá trình rút ruột (Không phải lỗi của Cảng). Kho hàng lập biên bản hư hỏng cùng khách hàng ký xác nhận thực tế.
- Khách hàng nộp phiếu EIR tại hãng tàu và thanh toán chi phí sửa chữa hư hỏng.
- Nộp phiếu EIR cho kho 2 khi có xác nhận của hãng tàu.
- Trường hợp khách hàng không nộp lại phiếu EIR cho kho hàng thì mọi vấn đề phát sinh lưu container, lưu bãi kho hàng không chịu trách nhiệm mọi chi phí.
- *Trường hợp khách hàng thuê cảng vận chuyển trả rỗng tại ngoài cảng phải đóng thêm tiền phí trả rỗng theo quy định.*

2. Tại thương vụ:

- Gửi bảng kê chi tiết hàng hóa nhập kho cho tổ thương vụ (theo mẫu) trước khi yêu cầu kho chuyển hàng về kho chungtukbcl@saigonnewport.com.vn; Điện thoại liên hệ : 08.37422234 – 2656
- Thu các phí nhập hàng vào kho, phí chuyển nội bộ, phí trả rỗng ngoài cảng cát lái, xuất trình hóa đơn

3. Tại VP hải quan :

- Trình phiếu EIR và tờ khai hải quan thanh lý (Trên phiếu EIR có xác nhận của hải quan)

4. Tại VP kho 2: Đối với trường hợp khách hàng thuê kho vận chuyển container về kho

- Liên hệ với TBSX hoặc phòng điều hành vận tải để tổ chức chuyển cont về kho.
- Lệnh giao thẳng nguyên cont, lệnh trả rỗng.
- Đăng ký chuyển cont về bãi rút hàng.

5. Tại kho nội địa: Điện thoại liên hệ Ms Hòa – 0908 897 786

- Nộp lệnh giao hàng với phương án giao thẳng và lệnh trả rỗng cho kho
- Phiếu nhập hàng kho nội địa có dấu đã thu tiền của thương vụ.
- Tổ chức rút hàng vào kho phân lô, phân bill.

6. Khách hàng: Đối với trường hợp khách hàng thuê kho vận chuyển container về kho

- Khách hàng nộp lệnh giao thẳng nguyên cont và lệnh trả rỗng cho kho hàng.

7. Điều độ:

- Chuyển container hàng về kho theo quy định trên hệ thống (Kiểm tra tình trạng gầm container trước khi hạ bãi)
- Chuyển container rỗng ngay thời điểm rút hàng xong và kết hợp kho hàng kiểm tra tình trạng rỗng trước khi xác nhận phiếu EIR

Lưu ý:

- Khách hàng chịu mọi chi phí phát sinh khi không thực hiện đúng quy trình.

BIỂU GIÁ THANH TOÁN

Stt	Nội dung	Đơn giá (VNĐ/ tấn)
1	Phí thuê kho theo pallet	165,000 đ/plt
2	Phí rút hàng	84,000 đ/RT
3	Phí giao nhận	4,000 đ/RT
4	Phí chuyển cont từ bãi về kho, trả rỗng,...	Cont 20' = 1,180,000 đ/cont Cont 40' = 1,855,000 đ/ cont

Quy định biểu giá tính hàng nguy hiểm

Stt	Nội dung	Đơn giá (vnd/ tấn)
1	Hàng bưu kiện, bưu phẩm	Tăng 200%
2	Giá xếp dỡ hàng nguy hiểm	Tăng 50% * (đơn giá 219,000 đ)
3	Cước phí cân hàng	3.500 VNĐ/thùng carton/lượt
4	Cước phí cân hàng	22.000 VNĐ/pallet/lượt
Phí lưu kho – Đối với hàng nguy hiểm		
5	Đối với các nhóm hàng nguy hiểm (IMO) tính từ ngày nhập kho	10.000VNĐ/RT- Ngày
6	Từ ngày thứ 05 đến hết ngày thứ 07	300% = 30.000VNĐ/RT-ngày
7	Từ ngày thứ 08 đến hết ngày thứ 10	400% = 40.000VNĐ/RT-ngày
8	Từ ngày thứ 11 trở đi	Tính bằng 500% đơn giá = 50.000VNĐ/RT-ngày